

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T**  
**TỈNH PH**

Số: 89 /2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tân s, ngày 25 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2021 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Trần Văn Ph; sinh năm 1987

- HKTT: Thôn Nhân Lý, xã Tề L, huyện Y, tỉnh V

- Trú tại: Xóm Đồng Thịnh, xã Minh Đ, huyện T, tỉnh Ph

+ Bị đơn: Chị Đặng Thị V, sinh năm 1993

- Địa chỉ: Xóm Đồng Thịnh, xã Minh Đ, huyện T, tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/10/2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Trần Văn Ph và anh chị Đặng Thị V.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 11/09/2013 cho anh Trần

Văn Ph được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H khôn lớn thành niên. Giao cháu Trần Yên Nh, sinh ngày 18/03/2017 cho chị Đặng Thị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nh khôn lớn thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ vay và cho vay:** Anh Ph và chị V tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức:** Anh Ph và chị V đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Trần Văn Ph tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Ph đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0001563 ngày 18/08/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh V.

+ Hoàn trả lại cho Anh Trần Văn Ph 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.*

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh
- UBND xã Minh Đ
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Đình Quang**